

Bản án số: **11/2023/HS- ST**

Ngày: **15/02/2023**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trung Hiếu và bà Đào Thị Thanh Thơm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: bà Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 13/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981; Nơi ĐKKHKT: Xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi tạm trú: Tổ 9, phường N, thành phố H, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12.

Bố đẻ: Bùi Đức H1, sinh năm 1954 hiện lao động tự do và cư trú tại xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Mẹ đẻ: Trần Thị M (đã chết năm 2010); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Mai Thị H2, sinh năm 1985, hiện lao động tự do tại tổ 9, phường N, thành phố H, tỉnh H; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không. Lịch sử bản thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01 ngày 30/12/2018, Công an xã K, huyện K xử phạt Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 01/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Chị Mai Thị H2, Mai thị T (có mặt chị H2, vắng mặt chị T).

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn T1 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 23/8/2022 tại khu vực phố P, thị trấn P, huyện K; Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Ninh Bình, Công an thị trấn P và Đội kiểm soát Hải quan - Cục Hải quan Hà Nam Ninh T1 hành kiểm tra hành chính đối với Bùi Văn H, phát hiện H đã thả một túi nilon xuống lề đường, đã yêu cầu H nhặt lên. Biết không thể che giấu được hành vi của mình, H khai nhận đó là ma túy mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H. Thu giữ tại chỗ của H 01 túi nilon màu hồng, bên trong là túi nilon màu trắng nhìn thấy bên trong là khối hình hộp được quấn ngoài bằng băng dính màu đen kích thước (02x 5,5 x 09)cm, mở ra bên trong là vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, tiếp đến là túi nilon màu trắng mép có viền chỉ màu đỏ kích thước (8,5 x 13)cm chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa và số tiền 500.000 đồng

Tại cơ quan điều tra Bùi Văn H khai nhận là người nghiện ma túy, đầu tháng 8/2022, H quen biết với một người đàn ông tên là H3 tại 01 quán nước ở xã Nga Điền, huyện N, tỉnh Thanh Hóa cũng là người sử dụng ma túy, sau đó 02 người thường xuyên liên lạc với nhau qua điện thoại. Buổi tối ngày 22/8/2022, H điện thoại hỏi H3 mua 28.000.000đồng hê rô in, hai bên thỏa thuận sáng ngày 23/8/2022 có mặt tại thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình để giao hê rô in; sau khi liên lạc H đã bắt xe khách từ thành phố H về huyện K, tỉnh Ninh Bình. Sáng ngày 23/8/2022, H về tới thị trấn P và gọi điện cho H3. Khoảng 11 giờ cùng ngày, cả hai gặp nhau tại khu vực cầu Ngói, thuộc thị trấn P, tại đây H và H3 T1 hành giao tiền và nhận hê rô in. Sau khi mua được ma túy, H cầm ở tay trái, đi bộ trên lề đường; Khi đi đến đoạn đường thuộc phố P, thị trấn P, H dừng lại đợi đón xe về tỉnh H thì bị phát hiện bắt quả tang.

T1 hành mở niêm phong túi nilon màu hồng được mô tả như trên thu giữ của H bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 31,06 gam (ký hiệu M1) để trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 625/KL-KTHS-MT ngày 30/8/2022 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 31,06 gam là ma túy, loại Heroine.

Kết thúc điều tra công an huyện K đã chuyển đến kho vật chứng và tài khoản của Chi cục THADS huyện K: 01 phong bì niêm phong ghi số 625 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 có khối lượng 30,9992 gam heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ký hiệu B bên trong có 01 túi nilon màu hồng, 01 túi nilong màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, các mảnh băng dính màu đen và 01 túi nilon màu trắng mép có viền chỉ màu đỏ; 01 phong bì ký hiệu Q4 bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa; 01 phong bì bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; số tiền 500.000 đồng thu giữ của Bùi Văn H để giải quyết cùng vụ án.

Tại cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 12/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 10 (mười) năm 06(sáu) tháng tù đến 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/08/2022.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 625 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 có khối lượng 30,9992 gam đều là ma túy, loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ký hiệu B bên trong có 01 túi nilon màu hồng, 01 túi nilon màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, các mảnh băng dính màu đen và 01 túi nilon màu trắng mép có viền chỉ màu đỏ; 01 phong bì ký hiệu Q4 bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen

+ Trả lại cho bị cáo H số tiền 500.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý đảm bảo thi hành án.

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H khai nhận: đầu tháng 8/2022, H quen biết với một người đàn ông tên là H3 tại 01 quán nước ở xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa cũng là người sử dụng ma túy, sau đó 02 người thường xuyên liên lạc với nhau qua điện thoại. Ngày 22/8/2022, H điện thoại hỏi H3 mua 28.000.000đồng hê rô in, sau khi thỏa thuận tối cùng ngày H đã bắt xe khách từ thành phố H về huyện K, tỉnh Ninh Bình. Sáng ngày 23/8/2022, H về tới thị trấn P và gọi điện cho H3. Khoảng 11 giờ cùng ngày, cả hai gặp nhau tại khu vực cầu Ngói, thuộc thị trấn P, tại đây H và H3 T1 hành giao tiền và nhận hê rô in. Sau khi mua được ma túy, H cầm ở tay trái, đi bộ trên lề đường; Khi đi đến đoạn đường thuộc phố P, thị trấn P, H dừng lại đợi đón xe về tỉnh H thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; còn phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 23/08/2022, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến còn được chứng minh bằng vật chứng thu giữ tại chỗ được là gói ma túy có khối lượng 31,06 gam đã được kết luận giám định số 625/KL-KTHS-MT ngày 30/8/2022 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận là ma túy, loại Heroine.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 23/08/2022, tại khu vực phố phố P, thị trấn P, huyện K, bị cáo Bùi Văn H có hành vi cất giữ trái phép trong người 31,06 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bùi Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “*Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 - Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

2.....

3. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:*

b, **Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam**”

Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm về các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Khi lượng hình phạt xét thấy: bị cáo Bùi Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Đối với người đã bán hê rô in cho Bùi Văn H: bị cáo khai mua của một người đàn ông tên là H3 quen biết tình cờ xã Nga Điền, huyện N, tỉnh Thanh Hóa cũng là người sử dụng ma túy, sau đó 02 người thường xuyên liên lạc với nhau qua điện thoại nhưng không biết rõ họ tên, địa chỉ cư trú, gặp lại không nhận dạng được. Cơ quan điều tra công an huyện K T1 hành điều tra nhưng không xác định được đối tượng đã bán hê rô in cho bị cáo nên không xử lý được đối tượng đã bán hê rô in cho bị cáo H.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 625 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 có khối lượng 30,9992 gam đều là ma túy, loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ký hiệu B bên trong

có 01 túi nilon màu hồng, 01 túi nilong màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, các mảnh băng dính màu đen và 01 túi nilon màu trắng mép có viền chỉ màu đỏ; 01 phong bì ký hiệu Q4 bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa; Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen là pH2 tiện bị cáo dùng liên lạc mua hê rô in cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Bùi Văn H là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý đảm bảo thi hành án.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng do đã thực hiện đúng hợp pháp.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn H 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 23/08/2022.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 625 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 có khối lượng 30,9992 gam đều là ma túy, loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ký hiệu B bên trong có 01 túi nilon màu hồng, 01 túi nilong màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, các mảnh băng dính màu đen và 01 túi nilon màu trắng mép có viền chỉ màu đỏ; 01 phong bì ký hiệu Q4 bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H số tiền 500.000đ nhưng tiếp tục quản lý đảm bảo thi hành án.

(chi tiết như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 12/01/2023)

4. Án phí:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu HS &VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh